TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **652/**2026/QĐST - HNGĐ	

Đồng Nai, ngày 13 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí là Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 861/2026/TLST – VHNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2025, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Bà Bùi Thị N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ 10, ấp 1, xã Đ, thành phố Đồng Nai (xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai cũ).

Chỗ ở hiện nay: Tổ 27, khu phố 5, phường L, thành phố Đồng Nai (phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai cũ).

+ Ông Triệu Hoàng T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp 5A, xã A, tỉnh Vĩnh Long (xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh cũ).

Chỗ ở hiện nay: Tổ 15, khu phố 4, phường L, thành phố Đồng Nai (phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai cũ).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 5 năm 2026, các đương sự đã thỏa thuận được các vấn đề là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị N và ông Triệu Hoàng T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 cháu tên Triệu Hoàng K, sinh ngày 05/8/2020. Bà N, ông T thỏa thuận giao con chung cho ông T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời bà Bùi Thị N không cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Bùi Thị N được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà Bùi Thị N và ông Triệu Hoàng T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Đồng Nai, theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0008491 ngày 14/4/2026.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị N và ông Triệu Hoàng T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu tên Triệu Hoàng K, sinh ngày 05/8/2020 cho ông Triệu Hoàng T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời bà Bùi Thị N không cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Bùi Thị N được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Bùi Thị N và ông Triệu Hoàng T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Thi

hành án dân sự thành phố Đồng Nai, theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0008491 ngày 14/4/2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 – Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự thành phố Đồng Nai;
- UBND xã Đ, thành phố Đồng Nai (xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai cũ);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Thanh Thủy